

Bản án số: 17/2025/HSST

Ngày 04/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và ông Nguyễn Hà Giang

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trịnh Việt P, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc D1, Kiểm sát viên.

Ngày 04/3/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 12/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 20/02/2025 đối với bị cáo:

Lê Công T sinh năm 1989; tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 4 Đông, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị L; vợ con chưa có. Tiền sự không; tiền án không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bị hại: Bà Phan Thị L sinh năm 1967; nơi cư trú xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà L:

- Ông Phạm Thanh D1 sinh năm 1966; nơi cư trú xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; là chồng bà L.

- Anh Phạm Minh D2 sinh năm 1988; nơi cư trú xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; là con bà L.

- Anh Phạm Minh T sinh năm 1991; nơi cư trú xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; là con bà L.

Do anh Phạm Hồng P sinh năm 1991; nơi cư trú xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đại diện theo ủy quyền, giấy ủy quyền ngày 30/10/2024; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T1 sinh năm 1957; nơi cư trú xóm 4 Đông, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 40 Pt ngày 12/10/2024 T điều khiển xe mô tô Airblade biển kiểm soát 35B2-917.35 đi trên đường ĐT480B theo hướng Quốc lộ 10 - đường ĐT481B (Khi tham gia giao thông T đã uống rượu, nồng độ cồn trong máu là 410,6Mg/100ml). Khi đến đoạn đường thuộc địa phận xóm Hạ, Đông Mai, xã Khánh Hải thì có bà L điều khiển xe đạp điện (có bật đèn chiếu sáng) đi theo hướng ngược chiều với xe mô tô của T đang đến. Do T không chú ý quan sát, không phát hiện thấy xe đạp điện do bà L điều khiển nên đã điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều xe đi; phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 35B2-917.35 do T điều khiển đã va chạm với phần đầu xe đạp điện do bà L điều khiển; cả hai xe đều ngã đổ xuống đường, T và bà L đều bị thương và đều được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến ngày 14/10/2024 bà L tử vong, ngày 24/10/2024 T ra viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường thẳng tính theo chiều từ đường ĐT481B - đường Quốc lộ 10, được trải nhựa tương đối bằng phẳng, chiều rộng 8 mét. Đường không có hệ thống vạch sơn chia đường và không có hệ thống đèn đường chiếu sáng; tiếp giáp phía bên phải đường là phần đất lưu không có chiều rộng 2,7 mét; tiếp giáp phía bên trái đường là phần đất lưu không có chiều rộng là 2,2 mét. Lấy mép đường nhựa bên phải của đường ĐT480B xóm Hạ Đông Mai, xã Khánh Hải theo chiều từ đường ĐT481B đi đường Quốc lộ 10 làm chuẩn. Lấy cột mốc đánh số H5/700 dựng trên phần đất lưu không bên trái của đường ĐT480B theo chiều từ đường ĐT481B đi đường Quốc lộ 10 làm điểm mốc xác định được như sau:

(1) Vết cày đứt đoạn trên diện kích thước (2,2x0,02) mét, nằm trên mặt đường nhựa ĐT480B chiều từ đường Quốc lộ 10 đi đường ĐT481B, từ trái sang phải theo chiều đường được chọn làm chuẩn. Đo tâm đầu vết cày đứt đoạn (1) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 2,4 mét (đo vuông góc); Đo tâm cuối vết cày đứt đoạn (1) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 2,3 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường ĐT481B là 5,4 mét (đo vuông góc).

(2) Vết cày đứt đoạn trên diện kích thước (4,5x0,03) mét nằm trên mặt đường nhựa đường ĐT480B chiều từ đường Quốc lộ 10 đi đường ĐT481B. Đo tâm đầu vết cày đứt đoạn (2) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 2,9 mét (đo vuông góc); Đo tâm cuối vết cày đứt đoạn (2) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 3,2 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường ĐT481B là 1,8 mét (đo vuông góc).

(3) Vết cày đứt đoạn trên diện kích thước (4,2x0,02) mét nằm trên mặt đường nhựa đường ĐT480B có chiều hướng từ đường Quốc lộ 10 đi đường ĐT481B. Đo tâm đầu vết cày đứt đoạn (3) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 3,3 mét (đo vuông góc); Đo tâm cuối vết cày đứt đoạn (3) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 3,65 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường ĐT481B là 0,5 mét (đo vuông góc)

(4) Vết cày trên diện kích thước (1,1x0,03) mét nằm trên mặt đường đường ĐT480B tính theo chiều hướng từ đường Quốc lộ 10 đi đường ĐT481B. Đo tâm đầu vết cày (4) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 2,9 mét (đo vuông góc); Đo tâm cuối vết cày (4) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 2,8 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường ĐT481B là 1,7 mét (đo vuông góc).

(5) Vết máu loang không rõ hình trên mặt đường nhựa đường ĐT480B trên

diện kích thước (0,7x0,5) mét. Đo tâm vết máu loang (5) tới mép đường được tròn làm chuẩn là 1,1 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường ĐT481B là 1,1 mét (đo vuông góc).

(6) Vết máu loang không rõ hình trên mặt đường nhựa đường ĐT480B trên diện kích thước (3,4x1,6) mét. Đo tâm vết máu loang (6) tới mép đường chọn làm chuẩn là 1,7 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường Quốc lộ 10 là 0,9 mét (đo vuông góc).

(7) Hệ thống mảnh vỡ, kính vỡ trên diện kích thước (10x 6,3) mét nằm trên mặt đường ĐT480B. Đo tâm hệ thống mảnh vỡ (7) tới mép đường được chọn làm chuẩn là 3,15 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường Quốc lộ 10 là 1,3 mét (đo vuông góc).

(8) Xe đạp điện không có biển kiểm soát được dựng trên phần đất lưu không bên trái đường được chọn làm chuẩn thân xe được dựa vào cột sắt chống mái tôn của hộ gia đình nhà anh Định; đầu xe quay hướng bên phải đường, đuôi xe quay hướng bên trái đường được chọn làm chuẩn. Đo từ tâm đầu trục trước bên phải xe điện (8) ra mép đường được chọn làm chuẩn là 8,2 mét và đo tới mốc về hướng đường ĐT481B là 1,1 mét (đo vuông góc). Đo từ tâm đầu trục sau bên phải xe đạp điện (8) ra mép đường được chọn làm chuẩn là 9,3 mét và đo tới điểm mốc về hướng đường ĐT481B là 0,75 mét (đo vuông góc).

Kết quả khám phương tiện:

- Xe mô tô nhãn hiệu Airblade BKS 35B2-917.35: Yếm xe bên trái bị nứt vỡ diện kích thước (40x17) cm; Ốp nhựa hông xe bảo vệ lọc gió bên trái có vết mài sạt diện kích thước (13x5) cm; chiều hướng từ trước về sau; trên bề mặt có bám dính miếng kim loại diện kích thước (3,5x2) cm. Hệ thống an toàn kỹ thuật của xe không đảm bảo.

- Xe đạp điện nhãn hiệu OSAKA không có biển kiểm soát: Đèn chiếu sáng phía trước bị đẩy lệch khỏi vị trí ban đầu từ trước về sau, từ phải sang trái; ốp nhựa phía bên dưới bị nứt vỡ diện kích thước (15x8) cm; Giỏ xe bị đẩy bóp méo biến dạng không rõ hình từ trước về sau; Mặt phía trước giá đỡ kim loại đỡ giỏ xe có vết đẩy lõm từ trước về sau diện kích thước (6x3) cm; bề mặt sơn bị bong tróc; Càng xe phía trước bị đẩy lệch từ trước về sau; càng xe phía trước bên trái bị nứt vỡ diện kích thước (13x4) cm để lộ phần ty lõi giảm sóc; Lốp xe trước bị hết hơi; mặt vành xe phía trước bị đẩy méo biến dạng từ ngoài vào trong, diện kích thước (20x6) cm. Hệ thống an toàn kỹ thuật của xe không đảm bảo.

Về thương tích sau tai nạn:

- Thương tích của Lê Công T: Tại Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình xác định: Lê Công T bị vỡ xương má và xương hàm, vỡ kín (CTHM: gãy lồi cầu xương hàm dưới phải, gãy gò má cung tiếp bên phải); nồng độ cồn - máu là 410,6Mg/100ml.

- Thương tích của bà Phan Thị L: Bệnh án của bà Phan Thị L tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 12/10/2024 đến ngày 14/10/2024 xác định: Chấn thương sọ não có phù não, tụ máu, chảy máu não - màng não. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi đối với bà L nhưng gia đình bà L từ chối giám định pháp y.

Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 028/KLTTHS-TTPY ngày 30/10/2024

của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Nguyên nhân tử vong trên hồ sơ của bà Phan Thị L “Chấn thương sọ não có phù não, tụ máu, chảy máu não - màng não trên nạn nhân đa chấn thương do tai nạn giao thông”.

Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 31/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 35B2-917.35 tại thời điểm ngày 12/10/2024 là 1.070.800 đồng. Giá trị thiệt hại của xe đạp điện nhãn hiệu Osaka tại thời điểm ngày 12/10/2024 là 925.000 đồng.

Cáo trạng số 62/CT-VKSYK ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày Luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, D2 bố bị cáo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Công T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 60 tháng tính từ ngày D2 án. Giao bị cáo T cho UBND xã K giám sát giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/7/2024 mang tên Lê Công T.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội, buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T khai nhận: Bị cáo trước khi tham gia giao thông bị cáo có uống rượu. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, khi đi đến địa phận xã Khánh Hải; do trời tối tầm nhìn bị hạn chế; bị cáo không chú ý quan sát, nên bị cáo điều khiển xe mô tô đã va chạm vào xe đạp điện do bà L điều khiển đang đi ngược chiều, hậu quả bà L ngã xuống đường dẫn đến tử vong. Nói lời sau cùng bị cáo trình bày rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi của bị cáo và hậu quả xảy ra, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 05 giờ ngày 12/10/2024 tại đoạn đường ĐT480B thuộc địa phận xóm Hạ, Đông Mai, xã Khánh Hải; T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade BKS 35B2-917.35 đi theo hướng Quốc lộ 10 - đường ĐT481B. T tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu (nồng độ cồn trong máu là

410,6Mg/100ml), không chú ý quan sát, không phát hiện thấy bà L đang đi xe đạp điện tham gia giao thông đang đi ngược chiều nên đã điều khiển xe mô tô đi sang phần đường của xe ngược chiều và xô vào xe bà L làm cho bà L ngã xuống đường dẫn đến tử vong.

Khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ quy định “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”. Khoản 8 và khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung tại Điều 35 của Luật phòng chống tác hại của rượu bia) quy định về các hành vi bị nghiêm cấm “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

T tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ đã được quy định trong Luật Giao thông đường bộ, Luật phòng chống tác hại của rượu bia; gây hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo T về tội danh và điều luật như Cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Về giảm nhẹ “Tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Từ những tình tiết nêu trên, nhận thấy: Với ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, nguyên nhân và hậu quả xảy ra; cần xử phạt bị cáo T với mức án nghiêm minh, để giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo T có 03 tình tiết giảm nhẹ, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tương ứng với số tình tiết giảm nhẹ và mức giảm nhẹ của mỗi tình tiết mà bị cáo được hưởng.

Xét bị cáo T có 03 tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng;

trong quá trình tố tụng đã thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; nên việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà L với số tiền là 200.000.000 đồng; người đại diện của bà L không có yêu cầu đề nghị gì thêm, nên Tòa án không xem xét giải quyết. Về thiệt hại của xe mô tô của ông T1 không yêu cầu gì, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm “01 xe đạp điện nhãn hiệu OSAKA; 01 Xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 35B2-917.35; 01 giấy chứng nhận đăng ký của xe mô tô biển kiểm soát 35B2-917.35 mang tên chủ xe Lê Văn T1; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/7/2024 mang tên Lê Công T”.

- Xe đạp điện nhãn hiệu OSAKA là tài sản của bà L, Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe cho gia đình bà L.

- Xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 35B2-917.35 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là tài sản của ông T1. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T1.

- Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Công T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/7/2024 là của T; nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. D2 bố bị cáo Lê Công T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Lê Công T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 (năm) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày D2 án 04/3/2025.

Giao bị cáo Lê Công T cho UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo; gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Lê Công T 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/7/2024 mang tên Lê Công T. Vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Công T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện của người bị hại; người liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày D2 án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo, Người đại diện của bị hại
- Lưu hồ sơ
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lực